

Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ

*Bảo Thắng, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đặng Văn Tr - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L.

Chị Bàn Thị H - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H đều trình bày: Anh, chị đăng ký kết hôn vào ngày 10/02/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định. Anh, chị chung sống đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong việc làm ăn phát triển kinh tế và nuôi dạy con chung nên vợ chồng hay xảy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau, anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy anh Trường và chị Hồng đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H đều xác nhận quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Đặng Phương A, sinh

ngày: 07/11/2015 và cháu Đặng Ngọc L, sinh ngày 18/01/2020, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Anh Trường và chị Hồng thỏa thuận, khi ly hôn để chị Bàn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Đặng Phương A và cháu Đặng Ngọc L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn Tr cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng cho đến khi cháu Đặng Phương A và cháu Đặng Ngọc L đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung của anh Trường và chị Hồng là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

**Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành**, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Đặng Phương A, sinh ngày: 07/11/2015 và cháu Đặng Ngọc L, sinh ngày 18/01/2020 cho chị Bàn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn Tr cấp dưỡng tiền nuôi cả hai cháu Đặng Phương A và cháu Đặng Ngọc L là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng, cụ thể mỗi cháu là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Đặng Phương A và cháu Đặng Ngọc L đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Đặng Văn Tr không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí: Anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002537 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh Đặng Văn Tr và chị Bàn Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện BT (2);
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.
- UBND xã Xuân Giao;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;

**THẨM PHÁN**

**Trần Bích Thủy**